

● 149. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết trừ nhẩm các số tròn chục nghìn.
- Củng cố về trừ các số có đến năm chữ số, về giải bài toán bằng phép trừ, về số ngày trong các tháng.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1. Hướng dẫn HS thực hành tính nhẩm các số tròn chục nghìn.

GV nêu yêu cầu phải tính nhẩm : $90000 - 50000 = ?$

Cho HS tự nêu cách tính nhẩm rồi tính và ghi kết quả tính ở trên bảng. Chẳng hạn, có thể tính nhẩm như sau :

$$9 \text{ chục nghìn} - 5 \text{ chục nghìn} = 4 \text{ chục nghìn}$$

$$\text{Vậy : } 90000 - 50000 = 40000.$$

Hoặc : $100000 - 40000 = ?$, có thể nhẩm như sau :

$$10 \text{ chục nghìn} - 4 \text{ chục nghìn} = 6 \text{ chục nghìn}$$

$$\text{Vậy : } 100000 - 40000 = 60000, \dots$$

Cho HS làm tiếp các phép trừ nhẩm rồi chữa bài.

Bài 2 : HS tự đặt tính, tính rồi chữa bài. Đối với các phép trừ có nhớ liên tiếp ở hai hàng đơn vị liền nhau nên cho HS vừa viết vừa nêu (bằng lời) cách tính.

Bài 3 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài.

Bài 4 : a) Khi HS chữa bài nên khuyến khích HS giải thích vì sao chọn số 9 để điền vào ô trống. Chẳng hạn, phải khoanh vào chữ C để chọn 9 điền vào ô trống vì phép trừ liền trước phép trừ $\square - 2$ là phép trừ có nhớ, phải nhớ 1 vào 2 thành 3 để có $\square - 3 = 6$ hay $x - 3 = 6, x = 6 + 3, x = 9$.

b) Nếu có thời gian nên cho cả lớp làm và cùng chữa bài.

Đây là bài toán đòi hỏi HS phải suy luận. Chẳng hạn, ta biết : hai tháng liền nhau có số ngày khác nhau, trừ tháng Bảy và tháng Tám đều có 31 ngày. Như thế không chọn các bộ bốn tháng A, B, C vì chúng đều có hai tháng liền nhau. Xét D thấy không có hai tháng nào liền nhau, tháng Tư, tháng Sáu, tháng Chín, tháng Mười một đều có 30 ngày. Vậy khoanh vào D.